

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NN

Vĩnh Linh, ngày tháng năm 2023

Về việc chỉ đạo tiêm phòng các loại vắc xin vụ Xuân năm 2023 cho đàn vật nuôi.

Kính gửi:

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Trạm chăn nuôi và Thú y huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Theo báo cáo của Trạm chăn nuôi và Thú y huyện, tính đến ngày 08/6/2023 tỷ lệ tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn vật nuôi của các xã, thị trấn đạt kết quả thấp, chưa đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch.

Để thực hiện tốt công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm nhằm bảo vệ đàn vật nuôi, hạn chế dịch bệnh. UBND huyện yêu cầu các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện một số nội dung sau:

1. UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện nghiêm túc nội dung Công văn số 865/UBND-NN ngày 01/6/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh về việc đôn đốc thực hiện công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm vụ Xuân năm 2023.

Chỉ đạo Nhân viên Thú y phối hợp với các ban ngành đoàn thể thống kê đàn gia cầm để triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh cúm gia cầm; rà soát tiêm bổ sung các loại vắc xin cho đàn vật nuôi đặc biệt là vắc xin Lở mồm long móng và vắc xin Tụ huyết trùng cho đàn trâu, bò. Hiện nay, 02 xã Vĩnh Tú và Vĩnh Thái chưa tiêm vắc xin Lở mồm long móng đàn trâu bò làm ảnh hưởng đến tỷ lệ tiêm phòng của toàn huyện (*chi tiết bảng biểu đính kèm*).

Lập danh sách các trang trại, gia trại tự tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm, vắc xin kép cho đàn lợn (*theo biểu mẫu đính kèm*) và tổng hợp báo cáo số liệu tiêm phòng các loại vắc xin Vụ Xuân cho đàn vật nuôi.

Danh sách và báo cáo của địa phương gửi về UBND huyện qua Phòng Nông nghiệp & PTNT trước ngày 30/6/2023.

Chỉ đạo quyết liệt về công tác tiêm phòng, chịu trách nhiệm trước UBND huyện về thời gian triển khai và kết quả tiêm phòng tại địa phương.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Phối hợp với trạm Chăn nuôi và Thú y huyện tham mưu UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo tiêm phòng, kịp thời mua các loại vắc xin thuộc nguồn đối ứng 50% của huyện đảm bảo đủ vắc xin cho các xã, thị trấn tiêm phòng; kịp thời hỗ trợ công tiêm phòng các loại vắc xin được Nhà nước quy định.

3. Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện.

Tiếp nhận, cung ứng đầy đủ kịp thời vắc xin, hóa chất, phương tiện phục vụ công tác tiêm phòng, phòng chống dịch; hướng dẫn quy trình kỹ thuật, tổng hợp số liệu và tiến độ tiêm phòng, định kỳ báo cáo UBND huyện, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh.

Phân công cán bộ về các địa phương hỗ trợ công tác tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.

4. Các cơ quan, ban, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm tham gia tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện tốt công tác tiêm phòng vụ Xuân cho đàn vật nuôi đạt kết quả cao.

UBND huyện yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Tuấn

SỐ LIỆU TIÊM PHÒNG VỤ XUÂN 2023
Số liệu tiêm phòng Vụ Xuân tính đến ngày 08/06/2023

TT	Đơn vị	Tụ huyết trùng trâu bò			Lở mồm long móng trâu bò			Viêm da nổi cục trâu bò			Vắc xin kép lợn				Đại chó			Gia Cầm			
		Tổng đàn	Thực hiện	Tỷ lệ %	Tổng đàn	Thực hiện	Tỷ lệ %	Tổng đàn	Thực hiện	Tỷ lệ %	Tổng đàn	Thực hiện	Trang trại	Tỷ lệ %	Tổng đàn	Thực hiện	Tỷ lệ %	Tổng đàn	Thực hiện	Trang trại	Tỷ lệ %
1	TT Cửa Tùng	600	136	22,7	600	150	25,0	600		0,0	2.630			0,0	645	570	88,4	16.350			
2	TT Bến Quan	175	100	57,1	175	100	57,1	175		0,0	553			0,0	400	450	112,5	59.500			
3	TT Hồ Xá	184	100	54,3	184	150	81,5	184		0,0	1.454			0,0	694	500	72,0	18.605			
4	Xã Trung Nam	895	460	51,4	895	600	67,0	895		0,0	9.608			0,0	487	400	82,1	53.250			
5	Xã Vĩnh Tú	771	650	84,3	771		0,0	771		0,0	1.545			0,0	376	360	95,7	15.000			
6	Xã Vĩnh Chấp	779	490	62,9	779	500	64,2	779		0,0	6.720			0,0	320	300	93,8	51.350			
7	Xã Vĩnh Hà	161	100	62,1	161	150	93,2	161		0,0	13.242			0,0	450	100	22,2	23.906			
8	Xã Vĩnh Long	772	370	47,9	772	370	47,9	772		0,0	4.426			0,0	767	450	58,7	71.084			
9	Xã Vĩnh Thái	490	150	30,6	490		0,0	490		0,0	2.940			0,0	210	150	71,4	19.700			
10	Xã Vĩnh Giang	495	200	40,4	495	400	80,8	495		0,0	2.550			0,0	445	400	89,9	36.450	10000		
11	Xã Kim Thạch	1.183	500	42,3	1.183	500	42,3	1.183		0,0	810			0,0	725	600	82,8	49.000			
12	Xã Vĩnh Hòa	490	300	61,2	490	450	91,8	490		0,0	3.240		1.240	38,3	520	520	100,0	68.020	20000		
13	Xã Vĩnh Thủy	1.095	540	49,3	1.095	200	18,3	1.095		0,0	1.930			0,0	700	620	88,6	27.000			
14	Xã Vĩnh Lâm	355	300	84,5	355	350	98,6	355		0,0	1.850			0,0	450	420	93,3	13.700			
15	Xã Vĩnh Sơn	736		0,0	736	200	27,2	736		0,0	4.734		3.300	69,7	665	410	61,7	39.000			
16	Xã Hiền Thành	1.183	600	50,7	1.183	800	67,6	1.183		0,0	2.136	100	1.050	53,8	549	480	87,4	39.827		12.000	
17	Xã Vĩnh Khê	420	200	47,6	420	400	95,2	420		0,0	310	100		32,3	330	100	30,3	5.100			
18	Xã Vĩnh Ô	643	320	50	643	500	78	643		0	135			0	238	100	42	1.154			
	Trạm bán											1.500									
Cộng		11.427	5.516	48	11.427	5.820	51	11.427	0	0	60.813	1.700	5.590	12	8.971	6.930	77	607.996	30.000	12.000	

**DANH SÁCH CÁC GIA TRẠI, TRANG TRẠI TỰ TIÊM VẮC XIN
PHÒNG BỆNH BẮT BUỘC THEO QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ 07/2016/TT-BNNPTNT**

STT	Họ và tên	Thôn, Bản, KP	Vắc xin sử dụng	Loại vật nuôi	Số lượng con	Ngày tiêm phòng
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						
11						
12						
13						
14						
15						
16						
17						

Xác nhận của UBND xã, thị trấn

....., ngày.....tháng.....năm 2023

Nhân viên Thú y

